TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50**/2018/QĐST–HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 07 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 245/2018/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu:

1. Chị Ng Thị MH, sinh năm 1985 - Hộ khẩu thường trú: Số x, phố Y, phường Z, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Hiện cư trú tại: Toà nhà xx, phố K, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

2. Anh Ngy Văn H, sinh năm 1983 - Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu T, phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 396, Điều 397, Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 27 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 27 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ng Thị MH và anh Ngy Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự (chị Ng Thị MH và anh Ngy Văn H) cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị MH và anh H xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Ngy Thị Nh, sinh ngày …/../20..; tình trạng sức khoẻ bình thường. Chị MH và anh H thoả thuận giao con chung cho chị MH trực tiếp nuôi dưỡng kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con. Chị MH và anh H tự thoả thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

Anh Hải có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung vợ chồng: Chị MH và anh H tự thoả thuận về tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

- Về nợ chung: Chị MH và anh H xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị MH chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0003761 ngày 19/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, chị MH đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Lanh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (số 81, quyển số 01/2015 ngày 23/10/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.